

崇德



仙佛慈訓

TIÊN PHẬT TỪ HUẤN

濟公活佛 慈訓

TÊ CÔNG HOẠT PHẬT từ huấn

西元二〇一〇年歲次庚寅十月三十日、十一月初七日
Nhằm ngày 30 tháng 10 năm ,mùng 07 tháng 11 Canh Dần ,
năm 2010

發一崇德 台北道場 中壢區 蓄德壇

Phát Nhất Sùng Đức đạo trường Đài Bắc , khu Trung

Lịch , Súc Đức Đàn

社會界越語兩天率性進修班

Giới xã hội Việt ngữ , hai ngày Lớp Suất Tính Tiên Tu

中華民國九十九年歲次庚寅 十月三十日

中壢 蓄德佛堂恭求仙佛慈悲指示訓

心平行直自律嚴 正心非戒知恥廉
禮教傳達身示道 仁義存心萬善全
遊戲人間莫眷戀 隨遇而安有主權
明理修身觀自在 離苦得樂修成仙

吾乃

南屏道濟 奉
申 慈命 至東林 入門早已參
申 身 復問徒兒否安心
開心歡心來靜聽
心平煩惱離身心

哈哈

徒兒們集中精神 心中俗慮都放下
虛心求教自能體會 好嗎
徒兒們來此參加什麼班

懂此班是何意義嗎

還記得三寶嗎 才複習過

是否聽懂 三¹人己身至寶 內中寶

上天賜 莫外找 靜下心來 仔細參究

由己修起 成聖成佛之路 由此開始

來佛堂都為了什麼 求佛嗎 求平安嗎

懂得自求 就能達到心想事成 求佛保佑

但問自己言行舉止 是否合乎天意

求佛而不能心與天合 求也枉然

人乃迷失的佛 既然降生人世間都有因緣

好好掌握己之根源 由天而降

使命完成後也得返天 知道嗎

人在世上都想自由 徒兒們 想不想啊

身的自由因地而受限 而心的自由

卻是自己可以主導 追求自由是心的自由

而不是追求外在形象的自由 心廣體胖

心曠神怡 心隨處而安樂 不因外境困苦

阻礙而受苦 學道明理 得知道學什麼

為什麼 目標何在 一步一印踏踏實實

都有意義 好嗎 何謂好人 人人都說好

就是好人嗎 好與不好自己最清楚
不欺己 不欺天 行好事 為善事
不欲人知 既是好人 更有提昇的空間
正人君子行端正 為人模範 不論別人
但求自己 言行相顧
並不是為了求取名聲 淡泊明志淡名利
尊其道 行道不退轉 為人表率
正己成人 己立立人
修養功夫日新又新 明君子之道
善良之心常保持 期許自己 知期許
更上一層樓 精益求精 好不好
何謂聖賢 古聖先賢 為道渡眾
啟發良知良能 聖賢之言語
之所以流傳於世 成就後賢提攜賢才
所言所行 皆利益於世間 成聖成賢
定有一番大作為 尊師重道 好道樂道
揚道濟世濟人歸覺 為聖為賢
皆後世人所稱揚 精神流傳人心
願徒立志效聖法賢 好不好
善人好人是徒兒們 本來具備的條件

君子聖賢是徒兒們 更上層樓精進的目標
成佛路途一步一 3 漸進
莫好高騖遠 行之久遠 自能體會
酸甜苦辣 成長過程是最值得回憶的
希望徒兒們不要怕苦 不要怕累
用心去體會 每一分 每一刻 謹記修行
由己身做起 好嗎 不多時佔
再看看吾徒兒 徒兒們 永不放棄
勇往向前 師徒心相連 手相牽
完成普渡三曹收圓 道傳四海萬國九洲
離苦得樂 永平安 好嗎
徒兒們珍重再見

哈哈止

IKTCD S

濟公活佛行誼：

浙江省天台縣，有一位宰官姓李名茂春，為人純正不貪名利，後辭官隱居。他的原配王夫人，樂善好施，結婚三十年尚無子嗣。一天晚上，王夫人夢見一位紫腳金色的人拿一朵五彩色的蓮花送給她，她毫不躊躇地把它吞下肚，從此就身懷六甲，於宋光宗元年十二月初八日，生下一名面如滿月，眉目清秀的男嬰，這就是我們的活佛老師。

活佛老師自幼熟讀四書五經、諸子百家，不僅精通文理，而且吟詩作賦樣樣精通。有位道清長老欲度化活佛老師，活佛老師說：「我尚有三件大事未了，所以難以接納長老的美意，一是古今沒有一個頑鈍的高僧，所以我還很幼稚且書又讀不多，那敢妄想的忝了上乘的精微。二是天下沒有一個不孝的佛菩薩，何況我的父母在堂，上無兄，下無弟可奉養父母，怎敢棄父母不顧，而去出家。三是出家傳燈必要有高僧摩頂，現在叢林佛堂雖多，卻少有摩頂的大善知識，所以我不敢冒然出家。」道清長老認為前一、二項，活佛老師已具足，至於第三項，長老可以擔得，於是活佛老師就問：「老師父此身，住在世間有幾年了？」道清長老回答：「老僧住世，已有六十二年之餘了」活佛老師問：「此身既然住世六十二年餘，那麼身內的這一點靈光是住在什麼地方？」這話一問，竟問倒了道清長老。

到了十八歲，王夫人染病，不到幾天竟與世長辭，父親繼之也撒手西歸，人命的無常，使老師感悟時光的易逝，生死大事不容忽視，於是到杭州西湖靈隱寺拜遠瞎堂長老出家學習打坐，活佛老師一夜之間跌了好幾回，他想著：「我出家的目的是指望能明心見性，而對佛法有所體驗了解，但是，如今卻像死人似的只坐在聾聽瞎視中，這和那些土木泥膏像有什麼差別呢？因此要去拜辭方丈準備回家。在方丈室的遠瞎堂長老已知老師的情況，當活佛老師到了方丈室，遠瞎堂長老叫活佛老師走近些，就往面門打一巴掌，並且大喝說：「自己來處還不悟，倒向老僧尋去路，這一掌，打你這個沒記性。」這麼一打竟把老師給打開悟了，老師遂記得自己的前世因緣，於是在他的心坎裡，已經灑然脫去下根性，而添上了「上根智」。

活佛老師為了抹藏本相，和光同塵，他的一舉一動，都是帶著幾分癡

癡醉醉的姿態，有時帶著一班孩子在冷泉寺玩遊戲，有時和一大群猿猴翻觔斗，有時自個兒遊山玩水，高唱山歌，有時大街小巷與人結緣，鞋子破、帽子破，身上袈裟也破，但是秉著一份濟世救人的慈悲心腸，那裡不平那裡就有活佛的蹤影。有一個人為了找尋自己的女兒，遍尋不著，內心十分痛苦失望，準備上吊自殺，濟佛百般勸化，又用佛力幫助此人找到女兒，父女團聚，重溫天倫。有一回，濟佛路經一個村莊，適巧有人結婚娶親，全村正在慶祝，但是濟佛知道村旁的那座山即將傾倒，於是活佛老師搶了新娘，背了就跑，全村的人也追著濟佛跑，一直追到村莊外，此時，山倒了將村莊壓平了，若活佛老師不適時逗著大家追他，則全村的村民性命不保，村民見此，真是驚心動魄，也了解活佛的用心。

有一朝官叫沈五官，與活佛老師相識，一次他請活佛老師喝酒，欲試一下活佛老師的定力，找了一個姑娘陪活佛老師，活佛老師酒醉心頭定，不動如山，活佛老師獨自睡在炕上，那位姑娘自己也睡去了，轉天清早，沈五官聽那姑娘提起，深深地佩服說：「道高龍虎伏，德重鬼神欽，真不愧為一個出家人。」活佛老師遊化人間的事跡很多，十分精彩。五十幾年的遊戲神通，自山明水秀的西湖以及江南太湖流域一帶，都傳頌著濟佛的神跡，數十年來勸化人心，除魔降妖，挽天地正氣於不倒，立人間綱常於不墜，宋朝的濟公活佛，家喻戶曉，傳為千古美談。

濟佛為了在人間繼續救苦救難，不戀先天果位，倒駕慈航，在人間降世七十二回，廣渡有情、隨緣渡化，所以我們很多前賢在過去世當中曾為老師的親朋、眷屬及弟子，因此在這次普渡三曹中，我們又拜在活佛門下，這一世與老師的緣分，就更加殊勝了。我們沾恩躬逢此白陽時期，應該自我體察此殊勝因緣，積極投入修辦行列，己立立人已達達人，以報天恩師德於萬一，才不虛度此生。

IKTCD S

法會側記：

雖然已進入冬季，但是依然氣溫清涼，眾多護持法會的辦事人員，懷著歡喜了愿的心，嚴守崗位，堅守自己的職責，迎接來自各地接送過來的班員，參與這場神人共辦的法會。

經過法會的薰陶後，各個班員皆秉持著歡喜心，在此莊嚴的佛堂中，接受法語的滋潤。於午時之際，南屏道濟老師臨壇，借著木筆沙盤批訓，在訓中勉勵班員：「三寶是己身至寶，內中寶，上天賜，莫外找。靜下心來，仔細參究，由己修起；成聖成佛之路，由此開始。」、「求佛保佑，但問自己言行舉止，是否合乎天意。求佛而不能心與天合，求也枉然。」「何謂好人，人人都說好，就是好人嗎？好與不好自己最清楚。不欺己、不欺天、行好事、為善事，不欲人知。」用心去體會，每一分、每一刻，謹記修行由己身做起。

老師再訓勉眾徒「師徒心相連，手相牽，完成普渡三曹收圓，道傳四海萬國九洲。離苦得樂，永平安。」，大家互相共勉之。

Ngày 30 tháng 10 Canh Dần Trung Hoa Dân Quốc năm 99

Phật Đường Súc Đức

Cung thỉnh Tiên Phật từ bi ban chỉ huấn

Tâm bình hành trực tự luật nghiêm	Chánh tâm phi giới tri sĩ liêm
Lễ giáo truyền đạt thân thị đạo	Nhân nghĩa tồn tâm vạn thiện toàn
Du hí nhân gian mỹ quyền luyện	Tùy ngẫu nhi an hữu chủ quyền
Minh lý tu chân quán tự tại	Li khổ đắc lạc tu thành tiên

Ta là **Nam Bình Đạo Tế**, phụng ý chỉ của Lão Mẫu đến đây. Bước vào cửa, trước là vấn an Lão Mẫu, sau là hỏi thăm các trò có khỏe không?

Vui vẻ đến đây lắng nghe pháp; tâm bình, phiền não tự li thân.

Các trò hãy tập trung tinh thần, buông bỏ những phiền não ở trong lòng, thành tâm cầu học ắt có thể tự lĩnh hội, được không?

Các trò đến đây tham gia học lớp gì? có hiểu ý nghĩa của lớp học này là gì không? có nhớ tam bảo không? Vừa rồi ôn tập lại có hiểu không? Tam bảo là vật bảo vô cùng quý báu. Vật bảo ở trên thân của chúng ta, do thượng thiên ban cho chúng ta, bên ngoài không thể nào tìm được. Các trò hãy tĩnh tâm, tỉ mỉ nghiên cứu. Tu hành phải bắt đầu từ bản thân mình. Con đường tu hành thành Tiên thành Phật phải bắt đầu từ bây giờ. Các trò đến Phật Đường là vì điều gì? Đến cầu Phật chăng? Cầu bình an chăng? Hiểu được điều mình cần mà cầu thì mới có thể đạt được tâm tưởng sự thành. Các trò cầu Tiên Phật bảo hộ, nhưng trước tiên hãy tự hỏi, những hành vi cử chỉ của mình phải chăng đã hợp với thiên ý. Cầu Phật mà tâm không hợp với trời, thì có cầu cũng vô ích. Con người đều là Phật đang lạc lối, giáng sanh xuống nhân gian này đều là do nhân duyên. Hãy cố gắng nắm bắt căn duyên của mình, sau khi hoàn thành sứ mệnh ắt sẽ được về trời, các trò có hiểu không?

Con người trên thế gian này đều muốn tự do. Các trò, có muốn không? Tự do về thân thể có thể bị hạn chế, nhưng sự tự do của tâm linh có thể do tự thân mình định đoạt. Tìm tự do là đi tìm sự tự do của tâm linh, chứ không phải chạy theo sự tự do hình tượng bên ngoài. Khi lòng rộng rãi, thì thân tâm an lành, tinh thần thoải mái, tâm của mình cũng theo đó mà an lạc, không bị cái khổ ở bên ngoài tác động mà chịu khổ. Học đạo phải minh lý, phải hiểu mình học cái gì? tại sao? mục tiêu là gì? Từng bước một mà học tập, hiểu rõ ý nghĩa từng bước.

Thế nào gọi là người tốt. Mọi người 8 i mình là người tốt, thì đều là người tốt phải không? Tốt hay không tốt ban thân mình hiểu rõ nhất. Không lừa mình, không dối trời, làm điều tốt, hành việc thiện không mong người khác biết. Mà đã là người tốt ắt sẽ có không gian và cơ hội để phát triển và nâng cao. Là chính nhân quân tử, hành vi phải đoan chính, sống phải gương mẫu. Đừng chỉ biết nói người khác, mà trước hết hãy chú ý đến hành vi, việc làm và lời nói của mình, hãy nhớ rằng làm những điều này không phải vì cầu danh cầu lợi.

Thấu hiểu mọi lẽ, biết rõ điều mình cần, xem nhẹ danh lợi mà theo đạo này, giữ vững lập trường, kiên định không thay đổi. Bản thân mình phải gương mẫu mới có thể làm gương cho người khác học tập. Việc tu đạo phải mỗi ngày một tiến bộ, hiểu rõ đạo quân tử, luôn giữ tấm lòng lương thiện, phải biết yêu cầu bản thân ngày càng tiến bộ hơn, tinh ý cầu tinh.

Thế nào gọi là thánh hiền? Cổ thánh tiên hiền khi hành đạo độ chúng, đã khởi phát lương tri và lương năng. Lời dạy của thánh hiền sở dĩ có thể lưu truyền hậu thế, thành tựu hậu hiền, đề bạt hiền tài. Vì những lời dạy, những việc làm đó đều có lợi cho thế gian. Muốn trở thành thánh hiền ắt phải làm việc lớn. Tôn sư trọng đạo, hiểu đạo vui đạo, rao truyền đạo pháp, tế thế tế nhân quy giác. Làm thánh hiền, không những được hậu thế ca tụng về hành vi, việc làm của người đó, mà tinh thần của họ cũng được lưu truyền mãi mãi. Nguyên các trò đều lập nguyện trở thành hiệu Thánh pháp Hiền.

Trở thành một người thiện, người tốt, là một điều kiện mà các trò vốn phải làm. Và trở thành quân tử, thánh hiền là mục tiêu mà các trò phải cố gắng phấn đấu. Con đường thành Phật phải từng bước từng bước một, chớ ảo vọng cao xa. Một khi các trò tiến hành, lâu ngày sẽ hiểu được những đắng cay ngọt bùi trong đó. Quá trình trưởng thành sẽ rất đáng nhớ. Hy vọng các trò chớ sợ

khổ, chớ sợ mệt, hãy dùng tâm học tập. Mỗi phút mỗi giây luôn nhớ rằng việc tu hành phải bắt đầu từ bản thân mình, được không?

Thời gian không còn nhiều, để ta nhìn các trò thêm chút nữa. Hỡi các trò, đừng bao giờ bỏ cuộc, đừng cảm tiến bước phía trước. Thầy và trò chúng ta cùng chung một tấm lòng, tay nắm lấy tay cùng nhau hoàn thành sứ mệnh phổ độ tam tào, mang đạo pháp rao truyền ra khắp vạn quốc cửu châu, để người người đều thoát li khổ ải, mãi mãi an lạc, được không?

Các trò hãy bảo trọng. Tạm biệt! Ha...ha... Dừng!

CHUYỆN KỂ VỀ THẦY TẾ (9) HOẠT PHẬT

Tại huyện Thiên Đài, tỉnh Triết Giang, có một vị quan tể họ Lý tên là Mậu Xuân, ông là người chính trực không tham danh lợi, về sau từ quan ở ẩn. Vợ ông là Vương phu nhân, thích bố thí giúp đỡ người khác, hai người đã kết hôn được 30 năm nhưng vẫn chưa có con nối dõi. Một đêm nọ, Vương phu nhân nằm mộng thấy một người có bàn chân màu kim tím tay cầm đoá hoa sen năm màu tặng cho bà. Vương phu nhân đã nuốt đoá hoa sen đó vào bụng mà không hề do dự, từ đó bà đã mang thai lục giáp. Vào mùng 8 tháng 12 năm thứ nhất đời vua Tống Quang Tông, đã hạ sinh một bé trai có khuôn mặt tròn trịa, khôi ngô tuấn tú. Bé trai đó chính là thầy Tế Công Hoạt Phật của chúng ta.

Từ nhỏ thầy Tế Công đã đọc thuộc tứ thư ngũ kinh và trư tử bách gia. Thầy không những tinh thông văn lý, mà còn giỏi việc ngâm thơ viết phú. Có vị Đạo Thanh trưởng lão muốn độ hoá thầy Tế Công, thầy đã nói rằng: “ta còn ba việc lớn chưa làm xong, cho nên khó lòng có thể tiếp nhận ý tốt của trưởng lão, thứ nhất là, xưa nay không hề có vị cao tăng nào ngu si đần độn cả, còn ta thì hãy còn ấu trĩ, cũng không đọc nhiều sách, đâu dám vọng tưởng đưa mình lên đẳng cấp thượng thừa. Hai là, thiên hạ không thể có một vị phật bồ tát bất hiểu, huống hồ cha mẹ ta còn sống, trên dưới đều không có anh em có thể phụng dưỡng cha mẹ, thì làm sao ta dám bỏ mặc cha mẹ không lo để đi xuất gia? Thứ ba, việc xuất gia truyền đăng thì cần phải có cao tăng tuyệt đỉnh, hiện nay đền chùa tuy nhiều, song lại rất hiếm tri thức đại thiện tuyệt đỉnh, cho nên trước khi suy nghĩ kỹ ta đâu thể tùy tiện xuất gia.” Đạo Thanh trưởng lão cho rằng hai điều đầu tiên, thầy Tế Công đã hội tụ đủ, riêng điều thứ ba, trưởng lão có thể gánh vác được, thế là thầy Tế Công liền hỏi: “Xin hỏi trưởng lão đến nay đã sống trên thế gian này bao nhiêu năm rồi?” Thanh Đạo trưởng lão trả lời:

“Lão tăng tại thế đã hơn 62 năm rồi”. Thầy Tế Công lại hỏi: “Nếu như đã sống trên thế gian này hơn 62 năm, vậy thì xin hỏi điểm linh quan trong cơ thể trưởng lão nằm ở đâu?” câu hỏi này đã khiến Đạo Thanh trưởng lão không thể trả lời được.

Đến năm thầy 18 tuổi, Vương phu nhân bị bệnh, được vài hôm bà qua đời. Phụ thân cũng đã về cõi Tây thiên không lâu sau đó. Sự vô thường của đời người, khiến cho thầy hiểu ra sự quý báu của thời gian, không được phép xem nhẹ chuyện sinh tử. Thế là thầy đến Linh Ẩn Tự tại Tây Hồ, Hàng Châu bái Viễn Hạch trưởng lão xuất gia học ngồi thiền. Một đêm thầy đã bị ngã rất nhiều lần, thầy nghĩ: “Mục đích xuất gia 10 năm mong được minh tâm kiến tánh, để ngộ được Phật pháp, vậy mà hiện giờ lại chỉ biết ngồi đây cảm điếc mù loà như một cái xác chết, vậy thì có khác gì là cỏ cây đất đá đâu?” Do đó, thầy đến từ giả phương trưởng chuẩn bị trở về nhà. Viễn Hạch trưởng lão trong phòng phương trưởng đã biết được những ý nghĩ của thầy, khi thầy bước vào phòng phương trưởng, Viễn Hạch trưởng lão bảo thầy đến gần hơn và tát thẳng vào mặt thầy một cái tát, đồng thời quát lớn: “Nơi đến còn chưa ngộ, há có thể biết nơi về, cái tát này, ta đánh vì cái ‘đến’ của thầy.” Chính cái tát này đã khiến thầy khai ngộ, thầy đã nhớ ra đời 11 năm duyên những kiếp trước của mình. Thế là trong tâm khảm của thầy, thay đa có thể nhẹ nhàng vứt bỏ những tánh khí thông tục tầm thường, và tìm thấy nguồn trí tuệ thượng căn.

Để che giấu thân phận, hoà nhập chúng sinh, nhất cử nhất động của thầy Tế Công đều phần nào mang dáng vẻ của một gã điên khùng say rượu. Có lúc thầy chơi đùa với bọn trẻ con tại Lãnh Tuyên Tự, có lúc thầy lộn nhào với một lũ khỉ, có lúc thầy lại đi ngao du sơn thủy một mình, cất cao giọng hát, có lúc thầy đi khắp các con đường ngõ hẻm để kết duyên với mọi người. Với đôi giày rách, chiếc mũ rách và chiếc áo cà-sa cũng rách trên người, song, bằng tấm lòng từ bi độ thế cứu người, nơi đâu có bất bình là nơi đó có dấu chân của thầy Tế Công. Có một người vì muốn tìm lại đứa con gái mất tích của mình, nhưng tìm khắp nơi mà vẫn không thấy, trong lòng hết sức đau khổ và thất vọng, nên đã tìm cách định treo cổ tự vẫn. Thầy đã tìm đủ mọi cách để can ngăn khuyên bảo, và cuối cùng thầy dùng phật pháp giúp ông ấy tìm được con mình, cha con đoàn tụ, vui vầy bên nhau. Có một lần, thầy Tế Công đi ngang một ngôi làng, vừa lúc có người làm lễ kết hôn. Tất cả dân làng đều đang chúc mừng cho đám cưới, nhưng thầy biết rằng ngọn núi cạnh làng sắp bị sạt lở, thế là

thầy đã cướp tân nương, cõng trên lưng chạy ra khỏi làng, người dân trong làng đều chạy đuổi theo thầy, đuổi mãi cho đến khi ra khỏi ngôi làng. Khi đó, quả thật ngọn núi đổ xuống lấp bằng cả ngôi làng. Nếu thầy Tế Công không gây sự đùa cợt khiến mọi người đuổi theo, thì tánh mệnh của tất cả dân làng đã không còn. Dân làng thấy vậy, thật sự cảm thấy kinh hãi bất ngờ, từ đó cũng đã hiểu được dụng tâm của thầy.

Có một vị quan trong triều gọi là Thẩm Ngũ Quan, quen biết với thầy Tế Công. Một hôm, ông ta mời thầy Tế Công đến uống rượu, để thử xem định lực của thầy tu luyện đến đâu. Ông ta đã đưa thầy Tế Công lên ngôi uống rượu cùng thầy. Thầy Tế Công rượu say nhưng lòng không 11 yên ngôi bất động như tượng và ngủ một mình trên giường lò, cô gái đó cũng phải đi ngủ một mình ở một nơi khác. Sáng hôm sau, Thẩm Ngũ Quan nghe cô gái đó kể lại, tỏ ra hết sức khâm phục và nói: “Đạo cao long hổ phục, đức trọng quý thần khâm, thật không hổ danh là một người xuất gia.” Các câu chuyện về thầy Tế Công đi khắp nhân gian độ hoá chúng sinh thật nhiều không kể xiết và hết sức hấp dẫn ly kỳ. Sự du hí thần thông trong hơn 50 năm, từ vùng Tây Hồ non xanh nước biếc cho đến lưu vực Giang Nam Thái I ri đều truyền tụng về những câu chuyện thần kỳ của thầy Tế Công. 12 khoảng thời gian ấy, thầy đã khuyên hoá nhân tâm, trừ ma hàng yêu, gìn giữ chánh khí cho đất trời, xây dựng cương thường trong nhân gian. Trên khắp thế gian, mọi người mọi nhà đều biết đến và truyền tụng nhau về Thầy Tế Công Hoạt Phật đời nhà Tống với những câu chuyện được lưu hương nghìn đời.

Để có thể tiếp tục cứu khổ cứu nạn tại nhân gian, Thầy Tế Công đã không luyến tiếc quả vị nơi Cực lạc, 72 lần thầy giáng thế xuống nhân gian, đèo lái pháp thuyền từ bi, kết thiện duyên ở khắp nơi, tùy duyên độ hoá chúng sinh. Do đó, rất nhiều các vị tiền hiền chúng ta trong những kiếp trước đã từng là người thân, bằng hữu hay đệ tử của thầy. Cho nên, trong làn phổ độ tam tào này, chúng ta lại quý dưới cửa Phật của thầy, và chắc chắn duyên phận của chúng ta với thầy trong kiếp này sẽ càng đặc biệt hơn nhiều. Chúng ta may mắn được hưởng hồng ân sinh dưới thời bạch dương, phải biết nhận thức mối nhân duyên thù thắng này, tích cực gia nhập hàng ngũ những người tu Đạo, hành Đạo. Tự bản thân chúng ta phải biết nắm bắt và chia sẻ những gì mình đạt được cho người khác, để phần nào có thể báo đáp được sự to lớn của thiên ân sư đức, có vậy mới không uổng sống kiếp này.

Pháp hội tắc kỷ:

Tuy đã bước vào đông, nhưng thời tiết vẫn ấm áp mát mẻ. Các nhân viên phụ trách pháp hội, với tấm lòng hoan hỷ liễu nguyện, giữ vững cương vị, làm tròn nhiệm vụ của mình, đón tiếp các ban viên từ khắp nơi đến học đạo, tham gia pháp hội do người và thần cùng làm.

Trong quá trình học tập tại pháp hội, các ban viên đều mang trong mình một tấm lòng vui vẻ, lắng nghe lời pháp. Vào buổi trưa của ngày pháp hội, Thầy Nam Bình Đạo Tế giảng lâm phật đường, mượn bút gỗ sa bàn ban cho chúng ta lời huấn. Trong huấn Thầy dạy rằng: “Tam bảo là vật bảo vô cùng quý báu. Vật bảo ở trên thân của chúng ta, do thượng thiên ban cho chúng ta, bên ngoài không thể nào tìm được. Các trò hãy tĩnh tâm, tỉ mỉ nghiên cứu. Việc tu hành phải bắt đầu từ bản thân mình. Con đường tu hành thành Tiên thành Phật phải bắt đầu từ bây giờ”; “Các trò cầu Tiên Phật bảo hộ, nhưng trước tiên hãy tự hỏi, những hành vi cử chỉ của mình phải chăng đã hợp với thiên ý. Cầu Phật mà tâm không hợp với trời, thì có cầu cũng vô ích”; “Thế nào gọi là người tốt. Mọi người đều nói mình là người tốt, thì đều là người tốt phải không? Tốt hay không tốt bản mình hiểu rõ nhất. Không lừa mình, không dối trời, làm điều tốt, hành việc thiện không mong người khác biết”, dùng tâm học tập, mỗi phút mỗi giây phải luôn nhớ rằng việc tu đạo phải bắt đầu từ bản thân mình.

Thầy còn dạy chúng đồ rằng: “Thầy và trò chúng ta cùng chung một tấm lòng, tay nắm lấy tay cùng nhau hoàn thành sứ mệnh phổ độ tam tào, mang đạo pháp rao truyền ra khắp vạn quốc cửu châu, để người người đều thoát li khổ ải, mãi mãi an lạc”, mọi người hãy cùng nhau cố gắng.

ĐẠO CHI TÔN CHỈ

Kính thiên địa Lễ thần minh Ái quốc
 trung sự Đôn phẩm sùng lễ Hiếu phụ mẫu
 Trọng sư tôn Tín bằng hữu Hoà hương lân
 Cải ác hướng thiện Giảng minh ngũ luân
 bát đức Xiển phát ngũ giáo thánh nhân chỉ
 áo chỉ Khắc tuân tứ duy cương thường chỉ
 cổ lễ Tẩy tâm địch lọc Tá giả tu chân
 Khôi phục bản tánh chí tự nhiên Khởi phát
 lương tri lương năng chí chí thiện Kỳ lập
 lập nhân Kỳ đạt đạt nhân Văn thế giới vì
 thanh bình Hoá nhân tâm vì lương thiện
 Ký thế giới vì đại đồng

敬天地。禮神明。愛國忠事。敦品崇禮。
孝父母。重師尊。信朋友。和鄉鄰。改惡
向善。講明五倫八德。闡發五教聖人之奧
旨。恪遵四維綱常之古禮。洗心滌慮。借
假修真。恢復本性之自然。啟發良知良能
之至善。己立立人。己達達人。挽世界為
清平。化人心為良善。冀世界為大同。



IKTCD S